**TUẦN 16**

Ngày soạn: 18/12/2023

Ngày dạy: 25/12/2023

Thứ hai, ngày 25 tháng 12 năm 2023

**Họat động trải nghiệm**

SHDC - Tham gia Kết nối “Vòng tay yêu thương”



**Tiếng Việt (2 tiết)**

**BÀI ĐỌC 1 : TIẾNG ĐÀN (T1+2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vấn, thanh mà HS dễ viết sai: vi ô lông, nốt nhạc, hắt lên, ắc sê, nước mưa, tung lưới, lướt nhanh, sẫm màu, vũng nước,... Hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc miêu tả vẻ đẹp của tiếng đản và cảm xúc của bạn nhỏ khi chơi đàn.

+ Nhận biết và hoàn thành các hình ảnh so sánh (so sánh âm thanh với âm thanh)

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, yêu âm nhạc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động.**   - GV giới thiệu chủ điểm và cùng chia sẻ với HS về chuẩn bị của các em với sáng tạo nhệ thuật.  ? Kể tên một số hoạt động nghệ thuật khác  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  Qua hoạt động chia sẻ vừa rồi, chắc các em đã đoán được chủ điểm bài học ngày hôm nay. Đó là chủ điểm Sáng tạo nghệ thuật. Các em đã nói về các hoạt động nghệ thuật khác nhau, vậy thì ở trường, các em được luyện tập về những hoạt động nghệ thuật gì? Bài đọc hôm nay sẽ nói về một tiết học nghệ thuật của các em. | - HS quan sát tranh, lắng nghe ý nghĩa chủ điểm SÁNG TẠO NGHỆ THUẬT  Cho hs chơi trò chơi đóng vai: 1 HS phỏng vấn theo từng bức ảnh – 1 HS trả lời  + HS trả lời theo hiểu biết của mình.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá.**   **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn : (2 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *làn mi rậm cong dài khẽ rung động*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *hết*.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: : *vi ô lông, nốt nhạc, hắt lên, ắc sê, nước mưa, tung lưới, lướt nhanh, sẫm màu, vũng nước,…*  - Luyện đọc câu:  Tiếng đàn bay ra vườn. //Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống nền đất mát rượi. //Dưới đường/ lũ trẻ đang rủ nhau thả những chiếc thuyền gấp bằng giấy trên những vũng nước mưa.//Ngoài Hồ Tây, /dân chài đang tung lưới bắt cá.// Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ. // Bóng mấy con chim bồ câu lướt nhanh trên những mái nhà cao thấp. //  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 2.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 3 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 2.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi |
| 1. **Hoạt động luyện tập**   ***1. Tìm một hình ảnh so sánh trong bài đọc?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  -GV nhận xét chốt lại  ***2. Những âm thanh nào được so sánh với nhau trong các câu thơ, câu văn sau?***  ***? Bài yêu cầu gì?***  - GV mời HS trình bày bài làm.  - GV nhận xét tuyên dương.  thăm về thời gian nghỉ hè.  ***3.Chọn từ ngữ phù hợp để hoàn thành các câu văn, câu thơ sau?***  - GV mời HS đọc yêu cầu bài  - Mời HS trình bày.  - HS khác nhận xét.  - GV Nhận xét tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: ***Bài đọc miêu tả vẻ đẹp của tiếng đản và cảm xúc của bạn nhỏ khi chơi đàn.*** | -1HS nêu yêu cầu bài  -HS đọc thầm bài, tìm câu văn  -HS báo cáo kết quả  -Học sinh đọc toàn bài  -1HS nêu yêu cầu bài  -HS làm vở bài tập  - HS báo cáo kết quả  -1HS nêu yêu cầu bài  - HS làm vở bài tập  - HS báo cáo kết quả |
| 1. **Vận dụng.**   **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Con hãy đặt một câu trong đó có sử dụng biện pháp so sánh ( hình ảnh với hình ảnh).  + Con hãy đặt một câu trong đó có sử dụng biện pháp so sánh ( âm thanh với âm thanh )?  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Toán**

**Bài 51: HÌNH CHỮ NHẬT – Trang 107**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Có được biểu tượng về hình dạng, đặc điểm, tên gọi của hình chữ nhật. Liên hệ với những tình huống trong thực tế cuộc sống có liên quan đến hình dạng, đặc điểm tên gọi của hình chữ nhật.

- Năng lực tự chủ, tự học: Thông qua việc quan sát, phân loại xác định đặc điểm của các HCN, HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- HS làm việc theo nhóm đôi  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức***:*  **GV cho HS quan sát hình vẽ SGK**.  **-**GV chỉ hình giới thiệu cách đọc tên các đỉnh, cạnh và góc của hình chữ nhật  -GV giới thiệu cách viết AB = CD được hiểu là độ dài cạnh AB bằng độ dài cạnh CD  -GV đưa ra HCN  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS quan sát hình vẽ SGK chỉ và nói cho bạn nghe các đỉnh, cạnh, góc của hình chữ nhật:  + Học sinh dựa vào ô vuông nhỏ để nhận biết là HCN có hai cạnh dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau, 4 góc đều vuông  + Học sinh quan sát lắng nghe  + HS thực hành theo cặp đọc tên các đỉnh, cạnh góc vuông của hình chữ nhật, viết các cạnh bằng nhau của hình chữ nhật.  + Đại diện nêu lại  + HS khác nhận xét. |
| **2. Hoạt động luyện tập**  **Bài 1 :**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 1  ? Vì sao con biết hình ABCD là hình chữ nhật  -GV hỏi TT với hình NNPQ  - GV mời học sinh nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4  ? Vì sao con biết hình ABCD là hình chữ nhật, hình MNPQ không phải là HCN  - GV nhận xét, tuyên dương.  **b) Đo rồi cho biết độ dài các cạnh của mỗi hình chữ nhật trên**  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 3  - Các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4 :**  **( làm việc chung cả lớp)**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4  - GV chốt lại và vẽ mẫu  - Sau khi thực hành vẽ trên vở ô ly con có thể chia sẻ những lưu ý mà bản thân con rút ra được trong quá trình vẽ HCN? | **( HS làm việc theo cặp)**  -1 HS nêu yêu cầu bài  + HS chỉ và đọc tên các hình chữ nhật có trong hình đã cho  + Đại diện một vài cặp trả lời  -Con dựa vào lưới ô vuông, con thấy hình ABCD có 4 góc vuông, có cạnh AB và cạnh CD gồm có độ dài là 3 ô vuông, cạnh BC và AD có độ dài là 4 ô vuông  **( làm việc chung cả lớp)**  1 HS nêu yêu cầu bài  + HS làm bài cá nhân – nêu kết quả: Hình ABCD là hình chữ nhật, hình MNPQ không phải là HCN  + Hs khác nhận xét  + HS nêu câu trả lời  + HS đo rồi nêu kết quả :  - HS khác nhận xét  -1 HS nêu đề bài  + HS thảo luận nêu cách kẻ:  + Đại diện các nhóm trả lời : Muốn kẻ thêm một đoạn thẳng vào hình để được HCN con dựa vào lưới ô vuông của hình để kẻ  + HS nêu cụ thể cách kẻ của từng hình.  -1 HS nêu đề bài  + HS quan sát các thao tác vẽ HCN trên lưới ô vuông trong SGK  + HS chỉ và nói cho bạn nghe cách vẽ  + Hs quan sát  + HS thực hành vẽ trên vở ô ly  + HS chia sẻ trước lớp |
| **3. Vận dụng.**  **Bài 5:**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  -Con có thể dặt cho hình và chỉ ra đâu là chiều dài đâu là chiều rộng trong hình mà con vừa cắt?  -Con đo rồi nêu độ dài của chiều dài, độ dài của chiều rộng?  **4. Củng cố :**  ? Qua bài học hôm nay con biết thêm được điều gì.  ? Thuật ngữ toán học nào con cần nhớ  ? Điều gì thú vị con phát hiện ra khi học hình chữ nhật | - HS nêu yêu cầu bài 5.  + Các nhóm làm việc vào giấy thủ công  - Đại diện các nhóm trình bày:  -Lấy giấy thủ công, mặt sau giấy thủ công đã có kẻ ô vuông HS vẽ một HCN tùy ý trên lưới ô vuông đó.  -Cắt rời HCN vừa kẻ ra khỏi tờ giấy thủ công và chia sẻ với bạn HCN vừa cắt |

 Ngày soạn: 18/12/2023

Ngày dạy: 26/12/2023

Thứ ba, ngày 26 tháng 12 năm 2023

**Buổi sáng**

**Toán**

**Bài 52: HÌNH VUÔNG – Trang 109**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Có được biểu tượng về hình dạng, đặc điểm, tên gọi của hình vuông. Liên hệ với những tình huống trong thực tiễn cuộc sống có liên quan đến hình dạng, đặc điểm tên gọi của hình vuông.

- Năng lực tự chủ, tự học: Thông qua việc quan sát, phân loại xác định đặc điểm của các vuông, HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Con hãy nói cho bạn nghe nhận xét về hình chữ nhật?  + Câu 1: Thực hiện đo độ dài các cạnh của hình vuông mà em vẽ , ghi lại số đo dùng ê ke kiểm tra lại các góc của hình vuông, nói cho bạn nghe nhận xét về các cạnh, các góc của hình vuông  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- HS làm việc theo nhóm đôi  + HS đại diện trả lời  + Trả lời: đại diện trả lời : Các hình vuông có độ dài khác nhau nhưng đều có đặc điểm chung là 4 cạnh bằng nhau, và đều có 4 góc vuông  + HS khác nhận xét  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức***:*  GV cho HS quan sát hình vẽ SGK.  **-**GV gọi HS đọc tên các đỉnh, cạnh và góc của hình vuông  -GV đưa ra một vài hình vuông  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát hình vẽ SGK chỉ và nói cho bạn nghe các đỉnh, cạnh, góc của hình vuông:  + Học sinh dựa vào ô vuông nhỏ để nhận biết là hình vuông có 4 cạnh bằng nhau, 4 góc đều vuông  + Học sinh trả lời  + HS thực hành theo cặp đọc tên các đỉnh, cạnh góc của hình vuông  + Đại diện nêu lại  + HS khác nhận xét. |
| **2. Hoạt động luyện tập**  **Bài 1 : a)Đọc tên các hình vuông có trong hình dưới đây: ( HS làm việc theo cặp)**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  ? Vì sao con biết hình ABCD, PQRS là hình vuông  **b) Đo rồi cho biết độ dài các cạnh của mỗi hình vuông ở hình trên**  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài    ? Vì sao con biết hình ABCD là hình vuông nhật, DEGH không phải là vuông  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  - Các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  **Radar chart  Description automatically generated with low confidence**  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4 :**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  -Sau khi thực hành vẽ trên vở ô ly con có thể chia sẻ những lưu ý mà bản thân con rút ra được trong quá trình vẽ vuông? | - 1 HS nêu đề bài.  + HS chỉ và đọc tên các hình vuông có trong hình đã cho  + Đại diện một vài cặp trả lời  -Con dựa vào lưới ô vuông, con thấy hình ABCD, PQRS có 4 góc vuông, và có 4 cạnh bằng nnau  + HS đo rồi nêu kết quả :  - HS khác nhận xét  - 1 HS nêu đề bài  + HS làm bài các nhân – nêu kết quả : Hình ABCD là hình vuông, hình DEGH không phải là vuông  + Hs khác nhận xét  + HS nêu câu trả lời  **( Thảo luận theo nhóm bàn)**  - 1 HS nêu đề bài  + HS thảo luận nêu cách kẻ:  + Đại diện các nhóm trả lời : Muốn kẻ thêm một đoạn thẳng vào hình để được vuông con dựa vào lưới ô vuông của hình để kẻ  + HS nêu cụ thể cách kẻ của từng hình.  - 1 HS nêu đề bài.  + HS quan sát các thao tác vẽ HCN trên lưới ô vuông trong SGK  + HS chỉ và nói cho bạn nghe cách vẽ  + Hs quan sát  + HS thực hành vẽ trên vở ô ly  + HS chia sẻ trước lớp |
| **3. Vận dụng.**  **Bài 5:**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  -Con có thể đặt tên cho hình và đọc tên các đỉnh trong hình mà con vừa cắt?  **4. Củng cố :**  ? Qua bài học hôm nay con biết thêm được điều gì.  ? Thuật ngữ toán học nào con cần nhớ  ? Điều gì thú vị con phát hiện ra khi học hình chữ vuông | - HS nêu yêu cầu bài 5.  + Các nhóm làm việc vào giấy thủ công  - Đại diện các nhóm trình bày:  -Lấy giấy thủ công, mặt sau giấy thủ công đã có kẻ ô vuông HS vẽ một vuông tùy ý trên lưới ô vuông đó.  -Cắt rời vuông vừa kẻ ra khỏi tờ giấy thủ công và chia sẻ với bạn vuông vừa cắt |

**Tin học**

ĐC Hoa soạn giảng

**Tiếng Việt**

**ÔN CHỮ VIẾT HOA: M, N**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn luyện cách viết các chữ hoa M. N cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua BT ứng dụng.

-Phát triển năng lực văn học: Hiểu câu ca dao nói về cách ứng xử trong giao tiếp; cách nói năng dịu dàng, mềm mỏng dễ gây thiện cảm trong giao tiếp và chứng tỏ người có văn hóa.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Tìm những âm thanh được so sánh với nhau trong câu sau:  + Câu 2: Tìm những hình ảnh được so sánh với nhau trong câu sau:  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  + Câu 1: Tiếng ve như tiếng mẹ reo hoài chẳng nghỉ ngơi  + Câu 2: Mặt trăng tròn như quả bóng  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá.**   **2.1. Hoạt động 1: Luyện viết trên bảng con.**  ***a) Luyện viết chữ hoa.***  - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa M, N.  - GV mời HS nhận xét sự khác nhau, giống nhau giữa các chữ M, N.  - GV viết mẫu lên bảng.  - GV cho HS viết bảng con.  - Nhận xét, sửa sai.  ***b) Luyện viết câu ứng dụng.***  \* Viết tên riêng: ***Mũi Né***  - GV giới thiệu: Mũi Né là tên một địa điểm du lịch biển nổi tiếng ở thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam,  - GV mời HS luyện viết tên riêng vào bảng con.  - GV nhận xét, sửa sai.  \* Viết câu ứng dụng:  ***Chim khôn kêu tiếng rảnh rang***  ***Người khôn nổi tiếng dịu dàng dễ nghe***  - GV mời HS nêu ý nghĩa của câu tục ngữ trên.  - GV nhận xét bổ sung: câu ca dao nói về cách ứng xử trong giao tiếp, cách nói năng dịu dàng, mềm mỏng, dễ gây thiện cảm trong giao tiếp và chứng tỏ người có văn hóa.  - HS viết Chim, Người GV hướng dẫn HS cách nổi nét giữa chữ hoa với chữ thường và giữa các chủ thường với nhau.  - GV mời HS luyện câu ứng dụng vào bảng con.  - GV nhận xét, sửa sai | - HS quan sát lần 1 qua video.  - HS quan sát, nhận xét so sánh.  - HS quan sát lần 2.  - HS viết vào bảng con chữ hoa M,N.  - HS lắng nghe.  - HS viết tên riêng trên bảng con: Mũi Né.  - HS trả lời theo hiểu biết.  - HS viết  - HS viết câu ứng dụng vào bảng con:  *Chim khôn kêu tiếng rảnh rang*  *Người khôn nổi tiếng dịu dàng dễ nghe* |
| 1. **Luyện tập.**   - GV mời HS mở vở luyện viết 3 để viết các nội dung:  + Luyện viết chữ M, N  + Luyện viết tên riêng: Mũi Né  + Luyện viết câu ứng dụng  - GV theo dõi, giúp đỡ HS hoàn thành nhiệm vụ.  - Chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS mở vở luyện viết 3 để thực hành.  - HS luyện viết theo hướng dẫn của GV  - Nộp bài  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| 1. **Vận dụng.**   **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác.  + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát các bài viết mẫu.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tự nhiên và xã hội**

**Bài 12: CÁC BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT VÀ CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG (tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Sáng chế STEM: Làm được sổ tay “Thực vật quanh em”

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạ: Làm sản phẩm đạt được yêu cầu, trang trí đẹp, sáng tạo

- Phẩm chất chăm chỉ: chịu khó suy nghĩ, tìm tòi và làm sản phẩm; yêu thiên nhiên thực vật

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK STEM và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

HS: các loại cây đã ép khô, giấy, màu vẽ...

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động**  * Bài hát: Hoa lá mùa xuân  1. **Thực hiện làm sổ tay**  * Vật dụng: GV chiếu hình ảnh các vật dụng: dây ruy – băng, kìm bấm lỗ, ghim bấm, giấy ghi chú, băng dính. * Lên ý tưởng * Từ yêu cầu trong thử thách STEM, phác thảo một trang sổ tay theo gợi ý trong sách * Chế tạo sản phẩm * Gv gợi ý các nhóm thảo luận về cách dùng vật liệu, dụng cụ để làm sổ tay và trả lời các câu hỏi trong SGK.   \* Thử nghiệm sản phẩm  - Yêu cầu các nhóm thực hiện làm nhiệm vụ.  - Gv quan sát, hỗ trợ các nhóm. | - HS hát và vận động theo bài hát.  - Hs nêu tên các vật dụng.  Hoạt động nhóm 6  - HS thảo luận, nêu ý kiến chung trong nhóm.  - Nhóm lập bảng chuẩn bị vật liệu.   * HS thảo luận theo nhóm, thống nhất ý kiến chung * Nhóm phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. * Các thành viên trong nhóm thực hiện theo nhiệm vụ đã giao. |

**Buổi chiều**

**Hoạt động trải nghiệm**

**Sinh hoạt theo chủ đề: CHUNG TAY XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết được những hoạt động tình nguyện vì cộng đồng mà các em có thể tham gia.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

- Có ý thức tích cực, tự giác tham gia các hoạt động tình nguyện phù hợp với bản thân.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV mở bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” để khởi động bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS Chia sẻ với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá:**   **\* Hoạt động 1: Hoạt động tình nguyện vì cộng đồng**  **-** GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV chia nhóm 6, giao việc cho các nhóm quan sát tranh, trả lời các câu hỏi:  + Kể tên các hoạt động tình nguyện trong mỗi bức tranh.  + Nêu ý nghĩa những hoạt động đó.  - GV mời đại diện 2-3 nhóm trình bày trước lớp.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV kết luận. | - Học sinh đọc yêu cầu bài  - Các nhóm nhận việc  - Đại diện nhóm trình bày  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3.Luyện tập:**  **Hoạt động 2. Tham gia hoạt động tình nguyện**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV chia lớp thành nhóm 6.  - GV phổ biến nhiệm vụ:  +Các nhóm thảo luận để lựa chọn tham gia các hoạt động tình nguyện phù hợp.  +Thống nhất các việc làm để tham gia hoạt động tình nguyện đó.  - GV có thể gợi ý một số hoạt động như:  +Quét dọn sân trường, đường phố  + Nhặt rác nơi công cộng  +Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh ở nhà trường, địa phương  +Giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn bằng vật phẩm  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  -GV kết luận: Mỗi người trong chúng ta đều có trách nhiệm tham gia vào các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng. Khi chúng ta tham gia vào các hoạt động tình nguyện, chúng ta đã trực tiếp góp sức của mình để làm cho cộng đồng trở nên tốt đẹp hơn. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Học sinh chia nhóm 6, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận và trình bày:  + Em mua tăm ủng hộ người khuyết tật.  + Em quét đường phố, nhặt rác đường phố  + Em chăm sóc bồn cây sân trường.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung |
| **4. Vận dụng.**  - GV khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện phù hợp với lứa tuổi do nhà trường, địa phương tổ chức.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để ứng dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**Công nghệ**

**Bài 05: SỬ DỤNG MÁY THU HÌNH (Tiết 4)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- [Lựa chọn được vị trí](https://blogtailieu.com/) ngồi đảm bảo góc nhìn và khoảng c[ách hợp lí khi xem ti vi.](https://blogtailieu.com/) [Chọn được kênh, điề](https://blogtailieu.com/)u chỉnh được âm thanh của ti vi the[o ý muốn.](https://blogtailieu.com/)

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học. [Vận dụng thông qua tì](https://blogtailieu.com/)m tòi, khám phá thêm các kênh tr[uyền hình, chương trình](https://blogtailieu.com/) [truyền hình khác phù h](https://blogtailieu.com/)ợp với lứa tuổi HS.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo quản, giữ gìn sản phẩm công nghệ trong gia đình.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   [- GV tổ chức cho HS khởi](https://blogtailieu.com/) động thông qua trả lời một số câu hỏi sau:  + Hôm trước các em học bài gì?  [+ Chia sẻ hiểu biết](https://blogtailieu.com/) của mình về tên và nội dung chương trình truyền hình mà em biết. Nói về những điều mà em đã học được [từ chương trình truyền](https://blogtailieu.com/) [hình đó.](https://blogtailieu.com/)  - [HS suy nghĩ và trả l](https://blogtailieu.com/)ời câu hòi.  - [GV gọi 1 - 2 HS trả](https://blogtailieu.com/) lời câu hỏi, HS khác nhận xét, góp ý[.](https://blogtailieu.com/)  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - [GV nhận xét và kết](https://blogtailieu.com/) luận, dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  + Trả lời: ...  + HS trả lời theo hiểu biết của mình.  - HS khác nhận xét, góp ý[.](https://blogtailieu.com/)  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá:**   **Hoạt động 1. Thực hành**  - [GV yêu cầu HS lần](https://blogtailieu.com/) lượt thực hiện các nhiệm vụ sau:  [+ Chia sẻ cách bật, t](https://blogtailieu.com/)ắt, chọn kênh, điểu chỉnh âm lượng [ti vi mà em biết](https://blogtailieu.com/).  [+ Quan sát GV thao](https://blogtailieu.com/) tác mẫu, sau đó thực hành sử dụng điề[u khiển từ xa để chọn kênh](https://blogtailieu.com/), [điều chỉnh âm lượ](https://blogtailieu.com/)ng theo ý muốn. GV cho HS tham khảo thê[m gợi ý trong Hình 4 SGK.](https://blogtailieu.com/)  **Hoạt động 2. Tìm hiểu về cách sử dụng máy thu hình. (làm việc nhóm)**  **-** GV chia sẻ hình 5 và nêu câu hỏi. Cho HS trao đổi nhóm 4. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.  + Em hãy quan sát hình 5 và cho biết những hình ảnh nào thể hiện xem ti vi không đúng cách?  + Chỉ ra ảnh hưởng xấu có thể xảy ra khi xem ti vi không đúng cách.  - GV mời các HS nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt HĐ2 và mời HS đọc lại. | - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS trả lời:  - HS thực hành  - HS trao đổi, trình bày kết quả  - HS nhận xét ý kiến của nhóm bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ2 |
| 1. **Thực hành:**   **Hoạt động 3. Tìm hiểu về một số chương trình truyền hình. (Làm việc nhóm 2)**  **-** GV chia sẻ hình, [nội dung các chương](https://blogtailieu.com/) [trình truyển hình tr](https://blogtailieu.com/)ong hộp chức năng Luyện tập ở trang [28 SGK](https://blogtailieu.com/) và nêu câu hỏi. Cho HS trao đổi cặp đôi. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.  + Em hãy thảo luận với bạn và chọn chỗ ngồi xem ti vi an toàn, đúng cách  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt | - Học sinh đọc yêu cầu của bài và tiến hành trao đổi cặp đôi.  - Đại diện các nhóm trình bày: Khi xem ti vi, chúng ta cần ngồi  - Các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| 1. **Vận dụng.**   - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”.  - Chia lớp thành 2 đội (hoặc 4 đội chơi, tuỳ vào thực tế), viết những sản phẩm công nghệ mà em biết.  - Cách chơi:  + Thời gian: 2-4 phút  + Mỗi đội xếp thành 1 hàng, chơi nối tiếp.  + Khi có hiệu lệnh của GV các đội lên viết tên và nội dung chương trình truyền hình mà em biết  + Hết thời gian, đội nào viết được nhiều tên và nội dung chương trình truyền hình, đội đó thắng.  - GV đánh giá, nhận xét trò chơi.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà: Xin phép bố mẹ đế thực hành chọn kênh, điêu chỉnh đư[ợc âm thanh của ti vi của](https://blogtailieu.com/) [gia đình theo ý muốn](https://blogtailieu.com/).  [Chia sè với người thâ](https://blogtailieu.com/)n trong gia đình em về việc sử dụng ti [vi đúng cách và an toàn.](https://blogtailieu.com/) | - Lớp chia thành các đội theo yêu cầu GV.  - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi:  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**Tiếng Anh**

ĐC Hường soạn giảng

 Ngày soạn: 18/12/2023

Ngày dạy: 27/12/2023

Thứ tư, ngày 27 tháng 12 năm 2023

**Buổi sáng**

**Toán**

**Bài 53: CHU VI HÌNH CHỮ NHẬT – CHU VI HÌNH VUÔNG – (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh nhận biết được chu vi hình chữ nhật, chu vi hình vuông. Thực hiện tính chu vi hình chữ nhật, chu vi hình vuông theo quy tắc. Vận dụng để giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi: “ Đố bạn” để khởi động bài học.  + Câu 1: Con hãy nói cho bạn nghe nhận xét về hình chữ nhật?  + Câu 1: Hãy nói cho bạn nghe cách tính chu vi hình tam giác và chu hình tứ giác?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS trả lời  + HS trả lời:  + HS khác nhận xét  - HS lắng nghe. |
| 1. **Hoạt động hình thành kiến thức:**   **21.Chu vi hình chữ nhật:**  **GV cho HS quan sát hình vẽ SGK**.  ? Quan sát hình vẽ con hãy nêu độ dài của chiều dài và chiều rộng của HCN ?  - GV yêu cầu học sinh thảo luận tính chu vi của hình chữ nhật  - GV mời HS khác nhận xét.  ? Con đã vận dụng kt gì để làm  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  ? Vậy qua cách 2 : Muốn tính chu vi HCN ta làm thế nào  -GV nhận xét chốt lại: Lấy chiều dài cộng chiều rộng ( cùng đơn vị đo) rồi nhân 2  **1.Chu vi hình vuông:**  **GV cho HS quan sát hình vẽ SGK:**  ? Độ dài của cạnh hình vuông là bao nhiêu  ? Vận dụng cách tính chu vi tam giác và chu vi hình tứ giác con hãy tính chi vi HV  ? Con có tính theo cách khác không  ? Vì sao con lại 3 x 4  -GV chỉ vào PT: 3 x 4 , muốn tính chu vi HV ta làm thế nào?  \* GV chốt lại : Muốn tính chu hình vuông, ta lấy độ dài một cạnh nhân 4  - Qua phần bài mới con cần ghi nhớ gì?  -GV nhận xét tuyên dương | - HS quan sát hình vẽ SGK chỉ và nói cho bạn nghe các cạnh của hình chữ nhật, độ dài mỗi cạnh  -Chiều dài là 5cm, chiều rộng là 2cm  + Học sinh thảo luận theo nhóm bàn  + Đại diện nêu kq:  + Cách 1 : Con làm vận dụng cách tính chu vi hình tam giác và chu vi hình tứ giác là lấy độ dài các cạnh cộng lại với nhau  + Cách 2: Con thấy 5 và 2 đều được lấy 2 lần nên con lấy 5 + 2 rồi nhân với 2  + Lấy chiều dài cộng chiều rộng rồi nhân 2  3 Hs nêu lại quy tắc  - HS quan sát hình vẽ SGK chỉ và nói cho bạn nghe độ dài mỗi cạnh của HV  Con lấy : 3 + 3 + 3 + 3 = 12 (cm)  Con lấy 3 x 4 = 12  Con thấy 3 đuọc lấy 4 lần  - Lấy độ dài một cạnh nhân 4  - Hs nhắc lại  - Cách tính chu vi HV, chu vi HCN |
| 1. **Luyện tập**   **Bài 1 : ( HS làm việc theo cặp)**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  ? Muốn tính chu HCN con làm thế nào  ? Muốn tính chu hình vuông ta làm thế nào  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  \* Bài 1 khắc sâu cho con kiến thức gì  ? Con hãy nêu lại cách tính chu vi HCN, chu vi HV | - 1 HS nêu đề bài.  - HS trả lời  - HS trả lời  + Đại diện một vài cặp nêu đáp án  -Cách tính chu vi HCN và chu HV  -HS nêu |
| 1. **Vận dụng.**   ? Con đo độ dài một đồ dùng hộp bút hay quyển sách của con rồi tính chu của đồ vật đó  ? Hộp phấn của con có hình gì. Hãy đo dộ dài rồi tính chu vi của hộp phấn  -GV mời HS khác nhận xét  **4. Củng cố :**  ? Qua bài học hôm nay con biết thêm được điều gì.  ? Thuật ngữ toán học nào con cần nhớ  ? Điều gì thú vị con phát hiện ra khi học tính chu hình chữ nhật, chu vi hình vuông | * HS thực hành * HV – HS tính rồi nêu kq * Cách tính chu HCN, chu vi HV   Vận dụng KT đã học để tính chu các đồ vật xung quanh |

**Tiếng Việt**

**KỂ CHUYỆN: ĐÀN CÁ HEO VÀ BÀN NHẠC**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nghe có (thầy) kể chuyện, nhỏ nội dung của chuyện. Dựa vào tranh mình họa

và CH gợi ý, trả lời được các CH, kẻ lại được từng đoạn và toàn bộ câu chuyển, biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,... trong khi kể.

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện

- Phẩm chất nhân ái: Có tình cảm yêu quý ,bảo vệ loài vật hoang dã.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động.**   - GV mở Video kể chuyện của một HS trên khác trong lớp, trường hoặc Youtube .  - GV cùng trao đổi với HS về cách kể chuyện, nội dung câu chuyện để tạo niềm tin, mạnh dạn cho HS trong giờ kể chuyện  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi với Gv về nội dung, cách kể chuyện có trong vi deo, rút ra những điểm mạnh, điểm yếu từ câu chuyện để rút ra kinh nghiệm cho bản thân chuẩn bị kể chuyện. |
| **2. Khám phá.**  **2.1. Hướng dẫn kể chuyện.**  - GV tạo tâm thế học tập cho HS bằng cách phù hợp; chỉ tranh, giới thiệu cấu huyện sẽ kể,  - Kể lần 1 giải nghĩa từ khó:  - Kể lần 2 (kết hợp chỉ tranh) bằng những CH như trong gợi ý ở mục 1 (SGK).  a. Đàn cá heo gặp nguy hiểm như thế nào?  b.Tàu phá băng gặp khó khăn gì khi làm nhiệm vụ cứu đàn cá?  c.Anh thủy thủ đã nghĩ ra cách gì để đàn cá bơi theo tàu?  d.Kết quả câu chuyện thế nào?  - Kể lần 3 (kết hợp chí tranh, như kể lần 2), | - HS chuẩn bị và lắng nghe GV hướng dẫn.  - Học sinh lắng nghe  -Mùa đông năm đó, thời tiết giá lạnh khác thường. Có một đàn cá heo bị kẹt giữa vùng biển đóng băng. Cứ vải phút, chúng lại phải nhô lên mặt nước để thở,chúng đuối sức dẫn.  -Mặc dù tàu đã mở được một đường nước để dẫn đàn cả heo ra khỏi vùng băng giả, đến vùng biển ẩm hơn, nhưng đàn cá nhất định không bơi theo con đường mới mở  -Anh liền mở nhạc để dụ đàn cá, vì anh nhớ ra rằng cả heo rất nhạy cảm với âm nhạc.  -Đàn cá heo tỏ ra thích thủ với tiếng nhạc. Chủng ngoan ngoãn bơi theo con tàu đang phát ra tiếng nhạc. Cuối cùng, tàu phủ băng đã đưa được đàn cá ra vùng biển ấm, thoát khỏi vùng băng giả nguy hiểm. |
| 1. **Luyện tập.**   **3.1 Kể chuyện trong nhóm.**  - GV tổ chức cho HS kể chuyện theo nhóm 2.  - Mời đại diện các nhóm kể trước lớp.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  **3.2. Thi kể chuyện trước lớp.**  - GV tổ chức thi kể chuyện.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***3.3Trao đổi về câu chuyện (BT2)*** | - HS kể chuyện theo nhóm 2.  - Các nhóm kể trước lớp.  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS thi kể chuyện.  - HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  -1HS đọc YC của BT 2 và các gợi ý.  – HS làm việc độc lập, báo cáo kết quả: |
| 1. **Vận dụng.**   a)Điều gì đã thu hút đàn cá heo bơi theo tàu, thoát khỏi vùng biển băng giả?  b) Khi nghe hoặc khi hát một bài hát, em cảm thấy thế nào?  c)Âm nhạc và nghệ thuật nói chung giúp gì cho em  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - Đó là nhờ bản nhạc mà anh thuỷ thủ bật lên.  - Em cảm thấy rất thoải mái.  - Em cảm thấy rất vui vẻ.  - Em cảm thấy mọi mệt mỏi tan biến  -Đem lại cho em niềm vui.  - Giúp em thể hiện được tìnhcảm, cảm xúc của mình.  - Giúp em có thêm hiểu biết về thiên nhiên và con người  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**Tiếng Anh (2 tiết)**

ĐC Hường soạn giảng

**Buổi chiều**

**Toán**

**Bài 53: CHU VI HÌNH CHỮ NHẬT – CHU VI HÌNH VUÔNG – (TIẾT 2 )**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện tính chu vi hình chữ nhật, chu vi hình vuông theo quy tắc. Vận dụng để giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống.

- Năng lực tự chủ, tự học: Thông qua việc tính chu vi hình chữ nhật, chu vi hình vuông HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi: “ Đố bạn” 1 HS hỏi – 1 HS trả lời để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| 1. **Hoạt động luyện tập:**   **Bài 2: a)**  ? Bài toán cho biết gì  ? Bài toán hỏi gì  ? Muốn tính chu vi HCN ta làm thế nào  **b)**  ? Bài toán cho biết gì  ? Bài toán hỏi gì  ? Muốn tính chu vi vuông ta làm thế nào  ? Bài 2 củng cố cho con kiến thức gì  **Bài 3: Làm việc cá nhân**  **a)**  ? Nhìn vào hình vẽ con hãy cho biết chiều dài tấm thép là bao nhiêu? Chiều rộng là bao nhiêu?  ? Muốn tính chu vi tấm thép con làm thế nào  **b)**  ?Quan sát hình và cho biết mảnh vườn này hình gì  ? Độ dài cạnh mảnh vườn là bao nhiêu  ?Vậy muốn tính chu vi mảnh vườn này con làm thế nào  ? Qua bài 3 khi ta muốn tính chu vi của bất kỳ vật gì con cần lưu ý gì  - GV nhận xét chốt lại | -1HS đọc đề bài  - HCN có chiều dài 12m, chiều rộng 8m  -Tính chu vi HCN  - Lấy chiều dài cộng chiều rộng  ( cùng đơn vị đo) rồi nhân với 2  -1HS lên bảng – Lớp vở ô ly  -1HS đọc đề bài  - Hình vuông có cạnh là 12 dm  -Chu vi hình vuông  -Lấy độ dài một cạnh nhân 4  1HS lên bảng – Lớp vở ô ly  -Cách tính chu vi hình vuông, chu vi HCN  -HS đọc đề bài  - Chiều dài là 10m, chiều rộng là 2m  - Con áp dụng KT tính chu vi HCN  -1HS lên bảng + Lớp làm vở    -HS đọc đề bài  -Hình vuông  8m  Con lấy độ dài 1 cạnh con nhân 4  -1HS lên bảng + Lớp làm vở  -HS nhận xét  - Con quan sát nhận dạng xem đồ vật đó là hình gì. Xác định độ dài các cạnh đồ vật là bao nhiêu rồi áp dụng quy tắc tính chu vi của hình.  - 1 vài HS nhắc lại |
| 1. **Vận dụng.**   **Bài 4: Làm việc theo nhóm bàn**  ? Hãy nói cho bạn nghe: Bài toán cho gì? Bài toán hỏi gì  ? Bài toán hỏi gì  ? Muốn tính chu sân bóng con làm thế nào  ? Con hãy suy nghĩ và nêu các bước giải của bài toán  GV nhận xét chốt lại  Qua phần vận dụng khắc sâu cho con kiến thức gì?  **4. Củng cố :**  ? Qua bài học hôm nay con biết thêm được điều gì.  ? Thuật ngữ toán học nào con cần nhớ  ? Điều gì thú vị con phát hiện ra khi học tính chu hình chữ nhật, chu vi hình vuông | -HS đọc đề bài  - Sân bóng HCN có chiều dài 28m, chiều rộng ngắn hơn chiều dài 13m  - Tính chu vi sân bóng  -Áp dụng quy tắc tính chu HCN  - HS thảo luận theo nhóm bàn  - Đại diện nêu kq nhóm con giải theo 2 bước  + Bước 1 : Con tìm chiều rộng sân bóng bằng cách lấy chiều dài trừ đi phần chiều rộng ít hơn  + Bước 2: Tính chu vi của sân bóng : bằng cách lấy chiều dài cộng chiều rộng rồi nhân 2  + Nhóm khác nhận xét  - HS làm vở ô ly |

**TC. T.Việt**

**LUYỆN TẬP VỀ SO SÁNH**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ:

+ Củng cố về các sự vật được so sánh, các hình ảnh so sánh, từ so sánh và kiểu so sánh.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Cảm nhận được giá trị văn học của các hình ảnh so sánh.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

1. Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

2. Học sinh:SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - Em hãy đặt một câu khiến để mượn bạn một đồ dùng học tập?  - Câu khiến có tác dụng gì?  GV chốt: | **-** HS nối tiếp đặt câu  - Lớp nhận xét  - HS nêu |
| 1. **Luyện tập**   **Bài 1:** Trong đoạn thơ dưới đây tiếng mưa được so sánh với những gì? Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.  Đã có ai lắng nghe  Tiếng mưa trong rừng cọ  Như tiếng thác dội về  Như ào ào trận gió.   1. tiếng thác dội b. tiếng gió thổi c. rừng cọ | |
| - Yêu cầu HS đọc bài.  - Yêu cầu HS làm việc nhóm 2  - GV nhận xét, đánh giá  - Đây là kiểu so sánh gì?  \* GV chốt: So sánh âm thanh với âm thanh. Tiếng mưa được so sánh với tiếng thác dội, tiếng gió thổi là cho chúng ta tưởng tượng ra đây là một trận mưa rất to. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 2  - HS nêu miệng  Đáp án: a và b  - HS nêu |
| **Bài 2:** Viết tiếp để tạo câu có hình ảnh so sánh:  a.Tiếng sáo diều vi vu như .....  b.Tôi nằm trên bãi cỏ nghe tiếng gió thổi bên tai êm như ....  c.Trên những ngọn tre, tiếng chim hót ríu rít tựa như ...... | |
| - Yêu cầu HS đọc bài.  - Yêu cầu HS làm việc nhóm 4  - GV nhận xét, đánh giá  \* GV chốt: Chốt: Hai âm thanh được so sánh với nhau phải là hai âm thanh có nét tương đối giống nhau, mục đích so sánh phải làm cho sự vật được đẹp thêm lên. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 4  - HS chữa bài  a.Tiếng sáo diều vi vu như cung đàn ngân nga.  b.Tôi nằm trên bãi cỏ nghe tiếng gió thổi bên tai êm như tiếng nói thì thầm.  c.Trên những ngọn tre, tiếng chim hót ríu rít tựa như tiếng của những chiếc chuông gió va vào nhau, thật vui tai. |
| **3. Vận dụng**  **Bài 4:** Đặt câu có hình ảnh so sánh âm thanh với âm thanh: | |
| **-** Yêu cầu HS đọc bài.  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân đặt câu theo yêu cầu.  - Khi đặt câu có hình ảnh so sánh đầu câu viết thế nào, cuối câu dùng dấu gì?  - Trong câu em vừa đặt thì âm thanh nào được so sánh với nhau, từ dùng để so sánh là từ nào?  - GV nhận xét tiết học | **-** HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc cá nhân  - Một số HS lên bảng đặt câu  VD:  Tiếng đàn du dương như lời mẹ ru.  Tiếng gió rì rào như tiếng mưa.  Tiếng hát ngân vang như tiếng chim.  - HS nêu  - HS khác nhận xét |

**GDTC (Thể dục)**

**BÀI 3: PHỐI HỢP DI CHUYỂN VƯỢT QUA**

**CÁC CHƯỚNG NGẠI VẬT KHÁC NHAU (tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Học phối hợp di chuyển vượt chướng ngại vật thấp với động tác bước ngang và vượt chướng ngại vật cao. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác phối hợp di chuyển vượt chướng ngại vật thấp với động tác bước ngang và vượt chướng ngại vật cao, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Bật cóc qua vòng tròn”.*  **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **\* Phối hợp di chuyển vượt chướng ngại vật thấp với động tác bước ngang và vượt chướng ngại vật cao.** + TTCB: Đứng tự nhiên  + Động tác: Đi thường về trước, khi gặp chướng ngại vật thấp thì xoay người bước ngang qua, rồi xoay người theo hướng di chuyển tiếp tục đi thường khi gặp chướng ngại vật cao thực hiện đi vòng qua, hai tay phối hợp tự nhiên, mắt nhìn đường đi; sau đó đi thường về đích.  + Kết thúc: về TTCB  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Phối hợp di chuyển vượt chướng ngại vật thấp với động tác bước ngang và vượt chướng ngại vật cao.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Chuyển hàng”.*  A cartoon of a child and child walking on a path  Description automatically generated  **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  A cartoon of a child walking on a red line  Description automatically generated  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.    - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

 Ngày soạn: 18/12/2023

Ngày dạy: 28/12/2023

Thứ năm, ngày 28 tháng 12 năm 2023

**Nghệ thuật (Mĩ thuật)**

ĐC Giang soạn giảng

**Nghệ thuật (Âm nhạc)**

ĐC Chiến soạn giảng

**Tiếng Việt (2 tiết)**

**ÔNG LÃO NHÂN HẬU**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS dễ

viết sai: chẳng lẽ, chậm rãi, lắng nghe, nổi tiếng. Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu. .

+ Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Những lời động viên xuất phát từ lòng nhân hậu có tác dụng to lớn đối với người khác.

+ Nhận biết các câu cảm trong bài đọc; biết đặt câu cảm.

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự cảm động, ngưỡng mộ với lòng nhân hậu của nhân vật. Bước đầu nhận ra sự động viên của khán giả, thính giả, độc giả,... góp phần giúp nghệ sĩ thành công.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu thương và đồng cảm với người xung quanh.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  ? Kể tên một số hoạt động nghệ thuật khác  ? Trong cuộc sống em đã bao giờ bị thất bại trong công việc chưa?  ? Nhờ đâu em đã vuọt qua được? Em cảm thấy thế nào sau khi cố gắng tập luyện em đã thành cônng ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  Hôm nay, các em sẽ học bài Ông lão nhân hậu. Câu chuyện nói về một cô bé từng thất bại, nhưng nhờ một ông lão nhân hậu, cô đã thành công trong cuộc sống.Các em theo dõi xem ông lão đã giúp đỡ cô bé như thế nào nhé! | - vẽ, diễn kịch, ca hát, đánh đàn  biểu diễn xiếc,tạc tượng, múa sạp  + HS trả lời  - HS quan sát tranh lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn : (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *chậm dãi bước đi.*  + Đoạn 2: Hôm sau cho đến *cháu hát hay lắm*.  + Đoạn 3: *Còn lại*  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó*: chẳng lẽ, chậm rãi, lắng nghe, nổi tiếng*  - Luyện đọc câu:  Nhiều năm trôi qua. // Cô bé đã trở thành ca sĩ nổi tiếng. // Một hôm,/ cô trở lại công viên tìm cụ già/nhưng chỉ thấy chiếc ghế trống không.// Bác bảo vệ ở công viên nói với cô: “ Ông cụ mới mất. // Cụ bị điếc hơn 20 năm nay rồi. //  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: Những lời động viên xuất phát từ lòng nhân hậu có tác dụng to lớn đối với người khác. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi.  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |
| **3. Hoạt động luyện tập**  ***1. Tìm trong bài đọc một câu thể hiện cảm xúc của nhân vật ( câu cảm)?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  ? Sau câu cảm thường có dấu gì  ? Em hãy nêu một câu cảm khác trong bài  -GV nhận xét chốt lại  ***2. Đặt một câu cam để bộc lộ cảm xúc của em về câu chuyện Ông lão nhân hậu hoặc các nhân vật trong câu chuyện?***  ? Bài yêu cầu gì | -1HS nêu yêu cầu bài  -HS đọc thầm bài, tìm câu văn  -HS báo cáo kết quả  - Cháu hát hay quả!  - Cháu hát hay lắm!  -Học sinh trả lời  -1HS nêu yêu cầu bài  -HS làm vở bài tập  - HS báo cáo kết quả  -Câu chuyện hay quá!  - Ông cụ thật là nhân hậu! |
| **4. Vận dụng.**  ? Trong cuộc sống em đã bao giờ bị thất bại trong công việc chưa?  ? Nhờ đâu em đã vuọt qua được? Em cảm thấy thế nào sau khi cố gắng tập luyện em đã thành cônng ?  ? Em hãy kể lại việc em đã động viên bạn khi bạn gặp khó khăn trong cuộc sống?  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

Ngày soạn: 18/12/2023

Ngày dạy: 29/12/2023

Thứ sáu, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**Buổi sáng**

**GDTC (Thể dục)**

**BÀI 3: PHỐI HỢP DI CHUYỂN VƯỢT QUA**

**CÁC CHƯỚNG NGẠI VẬT KHÁC NHAU (tiết 4)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Ôn phối hợp di chuyển vượt chướng ngại vật thấp với động tác bước ngang và vượt chướng ngại vật cao. Biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên chuẩn bị:  Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Bật cóc qua vòng tròn”.*  **II. Hoạt động luyện tập.**  **1. Phối hợp di chuyển vượt chướng ngại vật thấp với động tác bước ngang và vượt chướng ngại vật cao.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Chuyển hàng”.*  A cartoon of a child and child walking on a path  Description automatically generated  **III. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  - Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.      - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**Toán**

**Bài 54: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC – Trang 113**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện thành thạo nhân, chia với số có một chữ số ( ngoài bảng). Tính giá trị của các biểu thức số.

- Củng cố kiến thức, kĩ năng đo lường thông qua các bài tập:

+ Thực hành đo và tính toán với đơn vị đo dung tích là ml

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi “ Lời mời chơi” để khởi động bài học.  - HS có thể nêu các câu hỏi để ôn lại các kiến thức đã học  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  -HS có thể mời bạn nêu thứ tự thực hiện tính giá trị của biểu thức có dấu ngoặc đơn – Nêu lại cách tính chu vi HCN, HV, hình tứ giác.  + HS khác nhận xét |
| 1. **Hoạt động thực hành:**   **Bài 1:**  ? Bài có mấy yêu cầu là những yêu cầu nào  -GV chữa bài , chỉnh sửa các lỗi tính toán cho học sinh  ? Khi thực hiện tính nhân con cần chú ý gì  ? Khi thực hiện tính chia con cần chú ý gì  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  **-**GV yêu cầu học sinh nêu lại đề bài  - GV yêu cầu hs nêu thứ thự thực hiện từng biểu thức  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:**  a)**(Làm việc cá nhân)**  ? Muốn viết các đồ theo thứ tự từ đồ vật chưa ít nước nhất đến đồ vật chưa nhiều nước nhất trước tiên con phải làm gì?  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  ? Muốn tính tổng lượng nước trong hai cốc B và D là bao nhiêu mi – li – lít con làm thế nào?  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | - 1hs nêu yêu cầu bài    -1HS TL  - HS làm bài vào vở ô ly – đổi chéo vở nói cách làm cho bạn nghe.  + Học sinh trả lời  -1HS nêu lại  -HS nói cho nhau nghe thứ tự thực hiện tính giá trị của tùng biểu thức  - HS lên bảng làm bảng lớp  - HS nêu yêu cầu bài    -Con phải đổi 1*l* = 1000 ml  - HS đọc kĩ đề bài so sánh các dung tích có trong mỗi hình rồi thực hiện yêu cầu bài : D, B, A, C  -HS nêu KQ của ý b.  -HS nêu lấy lượng nước của hai cốc cộng lại với nhau. |
| 1. **Vận dụng**   ? Con nêu lại thứ thực hiện tính giá trị của biểu thức khi trong biểu thức chỉ có các phép tính cộng, trừ hoặc chỉ có các phép tính nhân, chia  ? Con nêu lại thứ thực hiện tính giá trị của biểu thức khi trong biểu thức có các phép tính cộng, trừ ,nhân, chia  ? Con nêu lại thứ thực hiện tính giá trị của biểu thức khi trong biểu thức có dấu ngoạc đơn  ? Con hãy nêu lại cách thực hiện phép nhân, chia  **4. Củng cố :**  ? Qua bài học hôm nay giúp con khắc sâu điều gì.  ? Thuật ngữ toán học nào con cần nhớ  ? Điều gì thú vị con phát hiện ra khi học xong bài này. | - Tính lần lượt thực hiện từ trái sang phải  -Con thực hiện các phép tính nhân, chia trước các phép tính cộng, trừ sau  -Con thực hiện các phép tính trong ngoặc trước |

**Tiếng Việt**

**EM YÊU NGHỆ THUẬT**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Viết được đoạn văn 6 – 8 câu về 1 trong 2 đề đã cho trong BT. Đoạn không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; biết sử dụng dấu câu thích hợp.

- Phát triển năng lực văn học: Biết sử dụng các từ ngữ liên quan đến chủ điểm Sáng tạo nghệ thuật.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu thương và đồng cảm với người xung quanh.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động.**   **-** GV cho HS nghe 1 số loại hình âm nhạc truyền thống Bắc Giang: chèo, hát then, quan họ  Các em đã biết nhiều hoạt động nghệ thuật khác nhau, cũng như ý nghĩa của nghệ thuật đối với đời sống con người. Hôm nay các em sẽ viết một đoạn văn về chủ điểm Sáng tạo nghệ thuật. Các em có thể lựa chọn 1 trong 2 để sau nhé! | - HS lắng nghe, đoán tên loại hình |
| **2. Khám phá.**  **Chọn một trong hai đề sau**  ? Bài yêu cầu các con làm gì  - Gv căn cứ học sinh lựa chọn đề để chia hóm thảo luận.  + Với đề 1 (Trao đổi để hoàn thành nội dung bản thông bảo theo mẫu);  + Với đề 2 (Trao đổi về một lần em được xem biểu diễn nghệ thuật / chiếu phim):  GV hướng dẫn HS dựa vào gợi ý để trao đổi. | - Hs đọc yêu cầu tiết học.  -1HS nêu  - 2Hs đọc cả 2 đề - Lớp đọc thầm.  - HS tự chọn đề làm  - HS trao đổi nhóm đôi, nói thông tin phù hợp theo mẫu. (HS có thể nhớ lại buổi liên hoan văn nghệ gần nhất của trường mình, kể tên các tiết mục phù hợp với thực tế,  - HS quan sát tranh và trao đổi nhóm đôi, nói về buổi biểu diễn nghệ thuật hoặc buổi chiều phim đã xem. |
| 1. **Hoạt động luyện tập**   - GV yêu cầu các nhóm nêu kết quả thảo luận  -GV nhận xét tuyên dương  -Gv chấm bài | - Đại diện các njoms nêu  -Nhóm khác nhận xét  - HS viết vở  **VD về một đoạn văn:**  Hè năm ngoái, mẹ em cho em đi xem xiếc ở rạp xiếc thành phố. Em rất thích  màn biểu diễn vui nhộn của những chú hề tóc quăn tít, mũi đỏ như quả cà chua. Các  chú hề chạy nhảy trông có vẻ vụng về, nhưng thực ra là rất khéo. Những pha giả vờ ngã oạch của các chú khiến mọi người cười rộ lên thích thú. Tiết mục ảo thuật “chú thỏ bí ẩn”cũng rất thú vị. Em không hiểu sao cô diễn viên có thể lấy ra được chú thỏ từ trong tay áo hay chiếc mũ phớt của mình. Mỗi lần chú thỏ xuất hiện, cả rạp xiếc tràn ngập tiếng vỗ tay. Buổi biểu diễn ấy còn rất nhiều tiết mục hay khác. Em vô cùng thán phục các cô chú diễn viên. Em hiểu rằng các cô chú phải tập luyện rất chăm chỉ mới có thể biểu diễn được những tiết mục tuyệt vời như vậy. |
| 1. **Vận dụng.**   - GV đọc bài của học sinh viết có sáng tạo, có câu văn hay để hs khác học tập  - Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - Hs lắng nghe.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Đạo đức**

**Bài 05: EM GIỮ LỜI HỨA (Tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện giữ lời hứa bằng lời nói, việc làm cụ thể. Vận dụng và thực hiện giữ lời hứa bằng những việc làm cụ thể trong cuộc sống hàng ngày.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi, trình bày trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi “Chanh chua cua kẹp” để khởi động bài học.  + GV giới thiệu trò chơi: Mỗi người tham dự đưa tay ra, tay phải ngửa, tay trái chụm lại để trên tay phải người kế bên nhưng không đụng. Quản trò ra giữa vòng tròn hô to "Chanh" cả vòng tròn đáp "Chua" và đột xuất Quản trò hô "Cua" thì vòng tròn đáp nhanh "Kẹp" cùng lúc tiếng "kẹp" thì tay phải mỗi người phải nhanh chóng nắm lại thật nhanh sao cho nắm được bàn tay trái của người bên cạnh và đồng thời cũng thụt tay trái về không để bị kẹp. Người nào chậm bị kẹp là bắt phạt.  + GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe luật chơi.  - HS tham gia chơi trò chơi.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| 1. **Luyện tập:**   **Hoạt động 1: Chia sẻ về việc giữ lời hứa hoặc không giữ lời hứa**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - GV yêu cầu HS chia sẻ về 1 lần đã giữ lời hứa  hoặc không giữ lời hứa với bạn bè và người thân trong gia đình.  -GV nhận xét, đánh giá | - 1 HS nêu yêu cầu.  - HS trình bày trước lớp |
| **Hoạt động 2: Ghi lại những gì em đã hứa vào một cuốn sổ nhỏ và thực hiện. Sau 2 tuần, hãy tự đánh gia xem mình đã giữ lời hứa như thế nào và tự điều chỉnh.**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - GV yêu cầu HS ghi lại những gì em đã hứa vào 1 cuốn sổ và nghiêm túc thực hiện  -GV cho thời gian HS ghi chép cuốn sổ theo yêu  cầu( 2 tuần)  - Sau 2 tuần, GV mời 1-2 HS phát biểu những lời hứa và mức độ thực hiện lời hứa của mình.  - GV nhận xét, động viên HS giữ lời hứa trong cuộc sống  - GV mời HS đọc lời khuyên trong SGK trang 30 | - 1 HS nêu yêu cầu.  - HS lắng nghe  - HS trình bày  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  -HS đọc |
| 1. **Vận dụng.**   - Thực hiện giữ lời hứa cùng khuyên mọi người cần phải biết giữ lời hứa.  - Sưa tầm các gương biết giữ lời hứa của bạn bè trong trường, lớp, làng xóm,... | - HS lắng nghe. |

**Buổi chiều**

**Tự nhiên và xã hội**

**Bài 12: CÁC BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT VÀ CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG (tiết 4)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS sử dụng sổ tay để giới thiệu về tên, vị trí, màu sắc, kích thước và hình dạng của một số bộ phận của thực vật.

- Năng lực giao tiếp: HS trao đổi về sản phẩm của nhóm bạn.

- Phẩm chất tự tin: HS tự tin trình bày sản phẩm.

**II. Đồ dùng dạy học**

* HS: Sổ tay thực vật của nhóm

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động**  * Gv mở 1 bài hát cho HS cùng khởi động  1. **Các hoạt động học tập**    * + - Điều chỉnh và hoàn thiện sản phẩm..        - Báo cáo và trình diễn.        - Cải tiến – sáng tạo 2. **STEM và cuộc sống**  * Gv giới thiệu thêm thông tin về cách bảo quản bộ sưu tập thực vật của các nhà khoa học. | * Hs vận động cùng Gv   - Sau khi tự đánh giá, HS thấy sản phẩm của nhóm cần điều chỉnh hay sửa chữa thì sẽ bàn bạc và sửa chữa lại cho phù hợp hơn.  - HS các nhóm chia sẻ, giới thiệu về tên, các bộ phận chính của một loài cây thích nhất trong cuốn sổ tay vừa thực hiện.   * Hs có thể vẽ chi tiết từng bộ phận của cây, ghi chú thêm về kích thước của mỗi bộ phận đó. * HS lắng nghe |

**Tiếng Anh**

ĐC Hường soạn giảng

**Hoạt động trải nghiệm**

**Sinh hoạt theo chủ đề: CHUNG TAY XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết được những hoạt động tình nguyện vì cộng đồng mà các em có thể tham gia.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

- Có ý thức tích cực, tự giác tham gia các hoạt động tình nguyện phù hợp với bản thân.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV mở bài hát để khởi động bài học  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS hát và khởi động theo bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **2.Sinh hoạt cuối tuần:**  **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần.**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào., ATGT  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | **(Làm việc nhóm 2)**  - Lớp Trưởng đánh giá kết quả  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  **(Làm việc nhóm 4)**  - Lớp Trưởng triển khai  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt theo chủ đề**  **Hoạt động 2. Tham gia hoạt động tình nguyện**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV chia lớp thành nhóm 6.  - GV phổ biến nhiệm vụ:  +Các nhóm thảo luận để lựa chọn tham gia các hoạt động tình nguyện phù hợp.  +Thống nhất các việc làm để tham gia hoạt động tình nguyện đó.  - GV có thể gợi ý một số hoạt động như:  +Quét dọn sân trường, đường phố  + Nhặt rác nơi công cộng  +Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh ở nhà trường, địa phương  +Giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn bằng vật phẩm  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  -GV kết luận: Mỗi người trong chúng ta đều có trách nhiệm tham gia vào các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng. Khi chúng ta tham gia vào các hoạt động tình nguyện, chúng ta đã trực tiếp góp sức của mình để làm cho cộng đồng trở nên tốt đẹp hơn. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Học sinh chia nhóm 6, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận và trình bày:  + Em mua tăm ủng hộ người khuyết tật.  + Em quét đường phố, nhặt rác đường phố  + Em chăm sóc bồn cây sân trường.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung |
| **4. Tiết đọc thư viện**  - GV cùng HS đọc các bài thơ, bài văn, câu chuyện về chủ đề “Trái Đất”  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | | - Học sinh đọc nhóm đôi  - HS xung phong đọc trước lớp  - HS lắng nghe, đặt câu hỏi về nội dung |

|  |  |
| --- | --- |
| BGH duyệt ngày 22/12/2023 | Ngày 20/12/2023  **Tổ trưởng CM**    **Nguyễn Thanh Nam** |